BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG CHO TRẺ 5-6 TUỔI Ở MỘT SỐ TRƯỜNG MẦM NON TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

VÕ THỊ THÙY DUNG
Trường Cao đẳng Công nghệ Sài Gòn

Nhận bài ngày 22/4/2025. Sửa chữa xong 04/5/2025. Duyệt đăng 08/5/2025.

Abstract

Life skills education is crucial for the comprehensive development of 5-6-year-old children, providing them with the necessary skills to confidently transition to first grade. This article examines the current status of life skills education in kindergartens in Ho Chi Minh City, evaluating the awareness, teaching methods, and the advantages and challenges faced by teachers in educating 5-6-year-old children. Based on these findings, the article proposes several measures to improve the quality of life skills education for this age group, contributing to the overall enhancement of educational quality and the successful achievement of preschool education program goals.

Keywords: *Life skills education, educational measures, life skills for children aged 5-6, quality improvement, preschool education.*

1. Đặt vấn đề

Mầm non là bậc học được sự quan tâm đặc biệt của Đảng và Nhà nước vì "Là cấp học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, đặt nền móng cho sự phát triển toàn diện con người Việt Nam" [1]. Trong thời đại công nghệ 4.0, xã hội càng phát triển thì sự quan tâm đến việc chăm sóc, giáo dục trẻ, tạo môi trường phù hợp để trẻ có cơ hội rèn luyện kỹ năng sống (KNS) càng cao tại trường mầm non. Giáo dục KNS trước hết sẽ thông qua quá trình giáo dục tại trường [2, tr. 38]. Giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi có ý nghĩa rất quan trọng và cần thiết. Trẻ 5-6 tuổi là lứa tuổi cần được trang bị hành trang đầy đủ để có bước chuyển đổi từ bậc học mầm non sang bậc học tiểu học. KNS là một trong những hành trang vô cùng cần thiết bởi mục tiêu của Chương trình giáo dục mầm non (GDMN) nhằm "Hình thành và phát triển ở trẻ em những chức năng tâm sinh lý, năng lực và phẩm chất mang tính nền tảng, những KNS cần thiết phù hợp với lứa tuổi, khơi dậy và phát triển tối đa những khả năng tiềm ẩn, đặt nền tảng cho việc học ở các cấp học tiếp theo và cho việc học tập suốt đời" [3]. Ở các trường mầm non tại Thành phố Hồ Chí Minh đã thực hiện tốt giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại những khó khăn nhất định về nhận thức, năng lực của giáo viên (GV). Điều đó làm ảnh hưởng đến việc chuẩn bị hành trang chuẩn bị vào lớp 1 và sự phát triển toàn diện của trẻ. Xây dựng các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi nhằm bồi dưỡng, nâng cao năng lực của GV mầm non (GVMN) sẽ thúc đẩy việc thực tốt hơn nhiệm vụ giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết đã sử dụng phương pháp nghiên cứu tài liệu, thu thập các nội dung, thông tin có liên quan từ sách, tạp chí, Internet … đã được công bố. Từ đó tiến hành đọc, phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa, khái quát hóa các nội dung. Ngoài ra, bài viết sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi, thống kê

Email: thuydungvo2906@gmail.com

mô tả SPSS để đánh giá định lượng, phân tích định tính để tìm hiểu thực trạng giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi ở một số trường mầm non tại Thành phố Hồ Chí Minh.

2.2. Ý nghĩa giáo dục kỹ năng sống đối với trẻ 5-6 tuổi

Giáo dục KNS có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển toàn diện của trẻ 5- 6 tuổi. Thông qua giáo dục KNS, trẻ 5-6 tuổi học được các kỹ năng cần thiết trong cuộc sống của trẻ, trẻ tự tin, mạnh dạn và hình thành nền tảng vững chắc trên con đường học tập sau này. Một số kỹ năng góp phần thúc đẩy sự phát triển cho trẻ như: tự phục vụ giúp trẻ tự chăm sóc, tự đáp ứng các nhu cầu cơ bản của bản thân; giao tiếp giúp trẻ nhận biết và bày tỏ được cảm xúc, suy nghĩ của bản thân, chia sẻ được với mọi người xung quanh trẻ; làm việc nhóm giúp trẻ biết hợp tác, biết tôn trọng người khác để hòa đồng vào tập thể; xử lý tình huống giúp trẻ ứng phó được một số tình huống có thể sảy ra trong cuộc sống của trẻ; bảo vệ bản thân giúp trẻ nhận ra được nguy hiểm và tránh xa những nguy hiểm nếu có giúp bản thân không gặp nguy hiểm, bảo vệ bản thân [4], [5].

2.3. Thực trạng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5-6 tuổi

Sau khi thực hiện gửi phiếu khảo sát cho 100 GVMN tại một số trường mầm non trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, chúng tôi đã nhận định được về một số kết quả cụ thể.

STT	Nội dung	Mức độ thực hiện					ĐTB	ĐLC
		5	4	3	2	1		
1	Giáo dục KNS giúp trẻ 5-6 tuổi phát triển tốt về thể chất của trẻ.	68	28	4	0	0	4.64	0.55
2	Giáo dục KNS giúp trẻ 5-6 tuổi phát triển tốt về nhận thức, nhân cách.	65	30	5	0	0	4.60	0.58
3	Giáo dục KNS giúp trẻ 5-6 tuổi phát triển tốt về ngôn ngữ.	70	30	0	0	0	4.70	0.46
4	Giáo dục KNS giúp trẻ 5-6 tuổi phát triển tốt về thẩm mỹ.	65	29	6	0	0	4.59	0.60
5	Giáo dục KNS giúp trẻ 5-6 tuổi phát triển tốt về tình cảm, kỹ năng xã hội.	71	28	1	0	0	4.70	0.48
6	Giáo dục KNS giúp trẻ 5-6 tuổi phát triển tốt về các kĩ năng tự lập, tự phục vụ.	73	27	0	0	0	4.73	0.44
7	Giáo dục KNS giúp trẻ 5-6 tuổi phát triển toàn diện, chuẩn bị tốt cho trẻ bước vào lớp 1.	80	18	2	0	0	4.78	0.46

Bảng 1: Thực trạng nhận thức của GVMN về tầm quan trọng của giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi

Ghi chú: 5: Rất đồng ý; 4: Đồng ý; 3: Khá đồng ý; 2: Ít đồng ý; 1: Không đồng ý

Từ đó, nhận định rằng hầu hết GV đánh giá cao về tầm quan trọng của giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi, mức độ "Rất quan trọng" chiếm từ 65% - 80% . Trong đó, "Giáo dục KNS giúp trẻ 5-6 tuổi phát triển toàn diện, chuẩn bị tốt cho trẻ bước vào lớp 1" có ĐTB = 4.78 đã thể hiện sự tin tưởng rất cao của GV. Tại mức độ "Quan trọng" có hai nội dung được chọn lựa với tỷ lệ % cao nhất là "Giáo dục KNS giúp trẻ 5-6 tuổi phát triển tốt về nhận thức, nhận cách" và "Giáo dục KNS giúp trẻ 5-6 tuổi phát triển tốt về ngôn ngữ" với ĐTB lần lượt là 4.60 và 4.70. Đây là kết quả thể được sự nhận thức của GV trong giáo dục KNS đối với sự phát triển của trẻ. Tuy nhiên đối với các vai trò khác, vẫn có GV đánh giá ở mức độ "Khá đồng ý" như có 4% GV ghi nhận "Giáo dục KNS giúp trẻ phát triển tốt về thể chất" với ĐTB = 4.64 và ĐLC = 0.55; đối với nội dung "Giáo dục KNS giúp trẻ 5-6 tuổi phát triển tốt về nhận thức, nhân cách" có 5 GV chọn mức độ "Khá đồng ý" với ĐTB = 4.60 và ĐLC = 0.58. Đây là hai vai trò có ĐLC cao hơn so với các nội dung khác. Điều đó thể hiện vẫn còn tồn tại những ý kiến đánh giá chủ quan, chưa thật sự đặt niềm tin. Như vậy, GV đánh giá cao tầm quan trọng của giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi. Đây là nền tảng tạo tiền đề cho các hoạt động chuyên môn về giáo dục KNS cho trẻ được xây dựng tốt ở các trường mầm non tại Thành phố Hồ Chí Minh, vẫn có tồn tại một số GV có những nhận thức chưa cao về tầm quan trọng của giáo dục KNS đối với sự phát triển của trẻ.

STT	Hình thức	Mức độ thực hiện					ĐTB	ĐLC
		5	4	3	2	1		
1	Giáo dục KNS thông qua hoạt động chơi.	53	45	2	0	0	4.51	0.54
2	Giáo dục KNS thông qua hoạt động học.	38	57	5	0	0	4.33	0.57
3	Giáo dục KNS thông qua hoạt động lao động.	47	45	8	0	0	4.39	0.63
4	Giáo dục KNS thông qua hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh.	70	26	4	0	0	4.66	0.55

Bảng 2: Thực trạng mức độ thực hiện giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi

Ghi chú: 5: Rất thường xuyên; 4: Thường xuyên; 3: Khá thường xuyên; 3: Thỉnh thoảng; 2: Hiếm khi; 1: Không bao giờ

Dựa vào bảng 2 ta thấy GV đã sử dụng hình thức "Giáo dục KNS thông qua hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh" (ĐTB = 4.66) và "Giáo dục KNS thông qua hoạt động chơi" (ĐTB = 4.51) ở mức độ cao nhất "Rất thường xuyên". Hình thức giáo dục thấp nhất là "Giáo dục KNS thông qua hoạt động học" với ĐTB = 4.33, ở hình thức này hầu hết các GV chọn mức độ "Thường xuyên" với tỷ lệ 57%. Với mức độ "Hiếm khi" và "Không bao giờ" hoàn toàn không có sự chọn lựa từ phía GV tại tất cả các hình thức. Qua đó cho thấy giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non được thực hiện nhưng vẫn còn tồn tại mức độ "Khá thường xuyên". Hình thức "Giáo dục KNS thông qua hoạt động lao động" có 8% GV chọn lựa, "Giáo dục KNS qua hình thức học" có 5% và "và Giáo dục KNS thông qua hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh" có 4%. Các hình thức đều có ĐLC dao động từ 0,54 đến 0,63. Vậy GV có sự lựa chọn không chênh lệch cao. Theo sự nhận định của GVMN tham gia khảo sát, việc thực hiện tổ chức giáo dục KNS cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi được có những thuận lợi và khó khăn nhất định. Những thuận lợi gồm: sự quan tâm của nhà trường; sự trang bị cơ sở vật chất; sự đoàn kết và phối hợp tốt của đội ngũ GV; sự tích cực, hứng thú tham gia và vào hoạt động của trẻ trong thực hiện giáo dục KNS cho trẻ. Bên cạnh đó, một số khó khăn trong giáo dục KNS cho trẻ như: môi trường thực hành của trẻ về KNS còn hạn chế, cha mẹ trẻ còn bảo bọc, cưng chiều trẻ dẫn đến việc trẻ ít được tự thực hiện các kỹ năng tự phục vụ cho bản thân; GV có ít thời gian để giáo dục KNS riêng mà phần lớn là tích hợp giáo dục KNS vào các hoạt động khác tại lớp, tại trường; một số trẻ còn nhút nhát, thụ động; GV còn khó chọn đề tài giáo dục KNS cho trẻ phù hợp. Với thực trạng giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi hiện nay, GV có nhận thức cao về tầm quan trọng của giáo dục KNS cho trẻ, có thực hiện giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi nhưng vẫn còn tồn tại một số ít GV chưa đánh giá cao tầm quan trọng của giáo dục KNS có sự tác động mạnh đến sự phát triển của trẻ. Bên cạnh đó, vẫn còn tồn tại những khó khăn nhất định khi GV thực hiện giáo dục KNS cho trẻ. Điều này thôi thúc chúng ta tìm ra biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi góp đóng góp vào sự phát triển của GDMN.

2.4. Biện pháp giáo dục kỹ năng sống thông qua các hoạt động tại trường mầm non cho trẻ 5-6 tuổi

2.4.1. Tăng cường nâng cao nhận thức của cán bộ, giáo viên về tầm quan trọng của giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5-6 tuổi

Để tăng cường, nâng cao nhận thức của cán bộ (CB), GV về tầm quan trọng của giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi cần thực hiện bồi dưỡng kiến thức chuyên môn cho CB, GV về tầm quan trọng, vai trò của giáo dục KNS đối với sự phát triển toàn diện của trẻ. Một số hình thức gợi ý để tăng cường, nâng cao nhận thức của CB, GV như: - Phối hợp với các trường cao đẳng, đại học có những chuyên gia về giáo dục KNS cho trẻ mầm non, có những nghiên cứu sâu về giáo dục KNS để đưa đến các nguồn cảm hứng về giảng dạy, những học thuyết, quan điểm tiến bộ đến đội ngũ GV; - Thông qua chuyên đề cấp Sở, cấp Quận thực hiện tổ chức về giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi để đội ngũ được tiếp cận lý thuyết, thực hành tổ chức hoạt động giáo dục, chia sẻ kinh nghiệm giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi; - Các cơ sở GDMN tiếp thu chuyên đề và triển khai cấp trường nhằm bồi dưỡng đến từng CB, GV về giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi. Điều đó giúp đội ngũ GV cập nhật kiến thức, cũng cố, trải nghiệm kiến thức được tiếp cận về giáo dục KNS cho trẻ và tạo điều kiện để đội ngũ thực hiện giáo dục KNS cho trẻ đạt hiệu quả cao.

2.4.2. Nâng cao năng lực xây dựng kế hoạch giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5-6 tuổi

Kế hoạch giáo dục đóng vai trò quan trọng đối với CB, GV trong tổ chức các hoạt động. Đây là tiêu chí đánh giá năng lực của GV, định hướng hoạt động, giúp GV đánh giá được khả năng của trẻ, tạo cơ hội cho trẻ hoạt động tích cực. Nâng cao năng lực xây dựng kế hoạch giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi chính là cách thúc đẩy chất lượng giáo dục KNS cho trẻ. Để GV phát triển năng lực có thể thực hiện theo gợi ý cách thực hiện như sau: - Xác định năng lực hiện tại của GV về xây dựng kế hoạch giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi; - Bồi dưỡng kiến thức có liên quan đến xây dựng kế hoạch giáo dục KNS, cập nhật quan điểm mới, phương pháp, hình thức đổi mới trong giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi; - Tổ chức cho GV thực hành, nâng cao năng lực thông qua xây dựng kế hoạch giáo dục KNS, lồng ghép vào các hoạt động tại trường mầm non, vào khám phá chủ đề của trẻ. Có thể điều chỉnh, bổ sung kế hoạch giáo dục KNS cho trẻ trong quá trình thực hiện; - Dựa vào kết quả đạt được của mục tiêu kế hoạch đề ra, đánh giá sự tiến bộ của GV về năng lực xây dựng kế hoạch giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi.

Với các bước thực hiện trên, có thể được lập lại nếu bước đang thực hiện chưa đạt hiệu quả cao hoặc lần lượt thực hiện theo trình tự của từng bước để xây dựng được đội ngũ GV có năng lực cao.

2.4.3. Tiếp tục xây dựng và thực hiện tổ chức chuyên đề bồi dưỡng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5-6 tuổi ở trường mầm non

Hằng năm, các trường mầm non đều có thực hiện những nhiệm vụ chuyên môn thông qua kế hoạch chuyên môn của nhà trường. Trong đó, ngoài những chuyên đề tổ chức hoặc tham gia học tập thì các trường sẽ thực hiện tổ chức chuyên đề cấp cơ sở nhằm tiếp tục củng cố, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tại trường. Qua đó, trường cần xây dựng chuyên đề "Nâng cao chất lượng giáo dục KNS cho trẻ 5- 6 tuổi" và phân công khối mẫu giáo 5-6 tuổi có trách nhiệm tham mưu, xây dựng kế hoạch tổ chức, thực hiện chuyên đề đạt hiệu quả cao. Để thực hiện tốt biện pháp trên, có thể thực hiện theo quy trình gợi ý như sau: - Tổ chức cho GV đăng ký chuyên đề thực hiện trong năm học, trong đó có sự nhấn mạnh, định hướng về tiếp tục nâng cao chất lượng của chuyên đề giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi; - Khối trưởng chuyên môn khối 5-6 tuổi tổ chức họp chuyên môn khối nhằm đề xuất mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức chuyên đề. Tổng hợp và xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề "Nâng cao chất lượng giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi", trình kế hoạch về nhà trường xét duyệt; - Tổ chức thực hiện chuyên đề "Nâng cao chất lượng giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi" theo đúng kế hoạch đề ra; - Đánh giá kết quả thực hiện của chuyên đề, trình bày những thuận lợi, khó khăn của chuyên đề nhằm rút ra được bài học kinh nghiệm.

2.4.4. Tăng cường tổ chức các hoạt động, hội thi dành cho trẻ 5-6 tuổi sử dụng kỹ năng sống tham gia

Cần thường xuyên tổ chức các hội thi để thúc đẩy sự phát triển chuyên môn và tạo cơ hội để trẻ 5-6 tuổi sử dụng các KNS để tham gia. Qua đó, trẻ thể hiện năng lực, khả năng của trẻ. Hội thi sẽ là động lực cho mọi sự phấn đấu, cố gắng của thầy trò cùng nhau thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi. Hội thi được gợi ý với quy trình thực hiện sau: - Khối trưởng chuyên môn tổ chức họp chuyên môn khối định kỳ, chia sẻ nội dung, tổng hợp ý tưởng tổ chức hội thi từ GV. Thực hiện xây dựng kế hoạch tổ chức hội thi theo chủ đề; - Nhà trường xem xét kế hoạch, gợi ý chuyên môn bổ sung vào kế hoạch để xây dựng kế hoạch tổ chức hội thi hoàn chỉnh. Các khối chuyên môn, lực lượng hỗ trợ, phối hợp nhau trong suốt quá trình chuẩn bị và diễn ra hội thi; - Tiến hành tổ chức hội thi theo kế hoạch, xử lý kịp thời các tình huống diễn ra trong ngày hội, đảm bảo được chất lượng hội thi; - Tập thể CB, GV thực hiện đánh giá lại kết quả đạt được của hội thi. Từ đó nhìn nhận những điều đã thực hiện tốt, đánh giá khả năng sử dụng KNS của trẻ 5-6 tuổi nhằm có hướng xây dựng những hội thi khác có chất lượng cao.

2.4.5. Nâng cao sự phối hợp với cha mẹ học sinh trong thực hiện giáo dục kỹ năng sống cho trẻ 5-6 tuổi

Trẻ không chỉ được giáo dục và trải nghiệm KNS tại trường mà cần được thực hành KNS tại nhà là việc cần thiết đối với sự phát triển của trẻ, thúc đẩy sự phát triển toàn diện cho trẻ 5-6 tuổi. Nhà trường và GV có thể thực hiện nâng cao phối hợp với cha mẹ học sinh trong giáo dục KNS thông qua một số hình thức như sau: - Sử dụng bảng tin trường, lớp để chia sẻ các nội dung, các hoạt động giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi; - Thông qua các buổi họp cha mẹ học sinh để khẳng định tầm quan trọng, vai trò, ý nghĩa của giáo dục KNS đối với sự phát triển của trẻ; - Xây dựng các chuyên đề hỗ trợ, cung cấp kiến thức sư phạm giáo dục KNS cho

trẻ 5-6 tuổi đến cha mẹ học sinh; - Sử dụng các phần mềm công nghệ để lan tỏa kế hoạch, nội dung hoạt động giáo dục KNS, hình ảnh hoạt động của trẻ đến cha mẹ học sinh; - Mời cha mẹ học sinh hưởng ứng hoạt động của các hội thi của trẻ 5-6 tuổi về sử dụng các KNS để tham gia hội thi của trẻ.

Vì vậy, để nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác phối hợp với cha mẹ học sinh thì GV đóng vai trò quan trọng trong công tác phối hợp, mỗi GV cần chỉnh chu, chú trọng từng lời nói, câu văn, cách thức chia sẻ để cha mẹ học sinh đồng tình, hưởng ứng tích cực.

2.5. Khảo sát tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp giáo dục kỹ năng sống thông qua các hoạt động tại trường mầm non cho trẻ 5-6 tuổi

Chúng tôi đã thực hiện khảo sát tính cần thiết và tính khả thi các biện pháp đã đề xuất trên 100 GVMN ở nhiều quận, huyện tại Thành phố Hồ Chí Minh. Chúng tôi sử dụng SPSS để thống kê số liệu và tiến hành phân tích số liệu đã thu thập được.

TT	Nội dung của biện pháp	Mức độ (%)			ĐTB	ĐLC
		3	2	1		
1	Tăng cường nâng cao nhận thức của CB, GV về tầm quan trọng của giáo dục KNS cho trẻ 5- 6 tuổi	65	35	0	2.65	0.479
2	Nâng cao năng lực xây dựng kế hoạch giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi	67	33	0	2.67	0.472
3	Tiếp tục xây dựng và thực hiện tổ chức chuyên đề bồi dưỡng giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi cho các trường mầm non	60	40	0	2.60	0.492
4	Tăng cường tổ chức các hoạt động, hội thi dành cho trẻ 5-6 tuổi sử dụng KNS tham gia	58	42	0	2.58	0.496
5	Nâng cao việc thực hiện phối hợp với cha mẹ học sinh, cộng đồng trong thực hiện giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi	60	40	0	2.60	0.497

Bảng 1: Tính cần thiết của các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi

Ghi chú: 1: Rất cần thiết; 2: Cần thiết; 1: Không cần thiết

Dựa vào bảng 3 cho thấy, các biện pháp đề xuất trên có ĐTB từ 2.58 đến 2.67 thể hiện rằng đa số GV đánh giá các biện pháp rất cần thiết trong giáo dục KNS cho trẻ. Theo đó, biện pháp được quan tâm nhất là biện pháp "Nâng cao năng lực xây dựng kế hoạch giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi" với ĐTB = 2.67 và biện pháp đứng sau các sự lựa chọn là "Tăng cường tổ chức các hoạt động, hội thi dành cho trẻ 5-6 tuổi sử dụng KNS tham gia" với ĐTB = 2.58. Đối với ĐLC của các biện pháp đã có sự chênh lệch không đáng kể và đây là kết quả khách quan sự đánh giá cao của GV về các biện pháp được đề xuất.

TT	Nội dung của biện pháp	Mức độ (%)			ĐTB	ĐLC
		3	2	1		
1	Tăng cường nâng cao nhận thức của CB, GV về tầm quan trọng của giáo dục KNS cho trẻ 5- 6 tuổi	57	43	0	2.57	0.497
2	Nâng cao năng lực xây dựng kế hoạch giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi	55	45	0	2.55	0.500
3	Tiếp tục xây dựng và thực hiện tổ chức chuyên đề bồi dưỡng giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non	60	40	0	2.60	0.492
4	Tăng cường tổ chức các hoạt động, hội thi dành cho trẻ 5-6 tuổi sử dụng KNS tham gia	56	44	0	2.56	0.498
5	Nâng cao thực hiện phối hợp với cha mẹ học sinh, cộng đồng trong thực hiện giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi.	60	40	0	2.60	0.492

Bảng 2: Tính khả thi của các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi

Ghi chú: 1: Rất khả thi; 2: Khả thi; 1: Không khả thi

GVMN nhất trí cao về tính khả thi vì hoàn toàn không có sự lựa chọn nào ở mức độ "Không khả thi" ở tất cả các biện pháp. Với các biện pháp đề xuất trên, các ĐTB dao động từ 2.55 đến 2.60 thể hiện số lượng GV chọn "Rất khả thi" chiếm số lượng cao. Trong đó, tính khả thi của biện pháp "Tiếp tục xây dựng và thực hiện tổ chức chuyên đề bồi dưỡng giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi ở các trường mầm non" và "Nâng cao việc thực hiện phối hợp với cha mẹ học sinh, cộng đồng trong thực hiện giáo dục kỹ năng

sống cho trẻ 5-6 tuổi" có ĐTB = 2.60 đã đánh giá được việc GV muốn nâng cao năng lực và tăng cường phối hợp với phụ huynh trong giáo dục KNS rất cao.

3. Kết luận

Giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi đóng vai trò rất quan trọng đối với sự phát triển toàn diện của trẻ, góp phần trang bị hành trang để trẻ sẵn sàng chuẩn bị vào lớp 1. Vì vậy, GVMN thực hiện tốt giáo dục KNS cho trẻ không chỉ góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đạt được mục tiêu GDMN mà còn góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ "Xây dựng trường mầm non hạnh phúc, lấy trẻ làm trung tâm". Bài viết đã đề ra các biện pháp nâng cao chất lượng giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi được GVMN đánh giá về tính cần thiết và tính khả thi cao trong thực tiễn. Điều đó góp phần nâng cao được nhận thức và năng lực của GVMN trong giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi. Một số biện pháp có đề xuất từng bước, từng quy trình thực hiện cụ thể giúp CB, GV dễ dàng tiếp cận và sử dụng hiệu quả. Tinh thần tích cực, chủ động, trách nhiệm của khối trưởng chuyên môn, GVMN chính là điều kiện để các biện pháp phát huy hiệu quả và đồng thời nên phối hợp các biện pháp trong giáo dục KNS cho trẻ 5-6 tuổi để đạt được hiệu quả cao nhất.

Tài liệu tham khảo

[1] Quốc hội 14 (2019), *Luật Giáo dục,* Luật số 43/2019/QH 14, ngày 14/6/2019.

[2] Nguyễn Thanh Bình (2007), *Giáo trình Giáo dục kỹ năng sống*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

[3] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2020), *Thông tư số 51/2020/TT-BGDĐT, ngày 31/12/2020 Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Chương trình giáo dục mầm non.*

[4] Nguyễn Thị Hoàng Anh (2017), *Giải pháp nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống cho trẻ lớp lá 5-6 tuổi tại trường mầm non,* Tạp chí Khoa học Quản lý Giáo dục, số 03 (15), tháng 9, tr. 226-232.

[5] Hiền Kim (2024), *Giáo dục kỹ năng sống cho trẻ mầm non - Phù hợp và cần thiết,* nguồn: https://tapchigiaoduc.edu.vn, ngày 10/12/2024.

[6] Huỳnh Lâm Anh Chương, Nguyễn Trí Hậu, Ngô Thị Phương Hiền (2023), *Giáo dục kỹ năng sống,* NXB Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh.

[7] Nguyễn Thị Dung (2023), *Năng lực giáo dục kĩ năng sống của giáo viên mầm non - Một số nghiên cứu trên thế giới,* Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam, tập 19, số S3, tr. 155-160.

PHÁT TRIỂN KỸ NĂNG GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ...

Tiếp theo trang 76

3. Kết luận

Như vậy, phát triển kỹ năng GQVĐ cho trẻ 4-5 tuổi thông qua trò chơi ở trường mầm non có ý nghĩa quan trọng và vô cùng cần thiết. Trẻ 4-5 tuổi là giai đoạn vàng, dễ dàng hình thành và trau dồi các kỹ năng cho bản thân trẻ. Vì thế, GV được xem là người mẹ thứ hai của trẻ, trực tiếp chăm sóc cho trẻ từ bữa ăn, giấc ngủ, từ hoạt động học đến hoạt động chơi nói riêng và tất cả các hoạt động sinh hoạt hằng ngày nói chung. GV cần hiểu được tâm tư, tình cảm và khả năng của từng trẻ, hướng dẫn trẻ những kỹ năng sống, giúp trẻ tìm cách giải quyết các vấn đề khó khăn trong cuộc sống hằng ngày. Khi trẻ đã có kỹ năng thì GV cần duy trì thành thói quen cho trẻ để trẻ tự giải quyết các vấn đề gặp phải, tạo tiền đề để trẻ tự lập. Nếu như trẻ chưa có kỹ năng tự GQVĐ thì GV cần quan tâm nhiều hơn, gợi mở cho trẻ để trẻ có thể GQVĐ phù hợp với tình huống. Do đó, GV cần tạo điều kiện, cơ hội thuận lợi cho trẻ bộc lộ và phát triển kỹ năng GQVĐ thông qua trò chơi hướng tới mục tiêu giáo dục mầm non, giúp trẻ thích ứng với cuộc sống luôn thay đổi.

Tài liệu tham khảo

[1] Đinh Văn Vang (2012), *Giáo trình Tổ chức hoạt động vui chơi cho trẻ mầm non*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

[2] Trần Trọng Thủy (2009), *Tâm lý học lao động*, NXB Hà Nội.

[3] Vũ Dũng (2008), *Từ điển Tâm lý học,* NXB Từ điển Bách khoa, Hà Nội.

[4] Hoàng Phê (2003), *Từ điển tiếng Việt,* NXB *Đà Nẵng*.

[5] Nguyễn Như Ý (1999), *Đại từ điển Tiếng Việt,* NXB Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.

[6] Nguyễn Công Khanh (2013), *Phương pháp giáo dục giá trị sống, kĩ năng sống giúp bạn gặt hái sự thành công*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.